

Số: 170/2021/QĐST-HNGĐ

Tiên Lãng, ngày 09 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 218/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021 về việc công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Trần T, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng;

2. Chị Lưu Thị N, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể N sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần T và chị Lưu Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Trần N, sinh ngày 25 tháng 3 năm 20xx và Trần Y, sinh ngày 29 tháng 7 năm 20xx. Anh chị thoả thuận: Chị N trực tiếp nuôi con Trần N, anh T trực tiếp nuôi con Trần Y. Thời hạn nuôi con tính từ ngày 09 tháng 11 năm 2021 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng cho con, anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Lưu Thị N nhận chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Chị N đã nộp đủ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0006078 ngày 18 tháng 10 năm 2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã phường Tr, quận K, thành phố Hải Phòng (ĐKKH năm 2010);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Xuyên**